

Số: 605/BC-CAT

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức phụ cấp đối với chức danh Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng và số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện Thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1575-TB-TU ngày 05/7/2024 của Tỉnh ủy Sóc Trăng, về việc xây dựng Nghị quyết đặc thù của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định mức hỗ trợ cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3997/VP-NC ngày 08/7/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc giao Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định mức hỗ trợ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và mức hỗ trợ nghỉ việc một lần do dôi dư cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Công an tỉnh báo cáo tổng kết việc thực hiện các Nghị quyết có liên quan, như sau:

I. Khái quát đặc điểm, tình hình của địa phương

Sóc Trăng là tỉnh thuộc khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, nằm ở lưu vực Sông Hậu, tiếp giáp Biển Đông với 72 km bờ biển. Diện tích tự nhiên 3.311,6 km²; trong đó, đất sản xuất nông nghiệp 276.458 ha. Dân số trung bình tỉnh Sóc Trăng năm 2022 ước tính 1.197.823 người (số liệu Niên giám thống kê năm 2022 của Cục thống kê tỉnh Sóc Trăng); trong đó, dân số khu vực thành thị 405.650 người, chiếm 33,87%, dân số khu vực nông thôn là 792.173 người, chiếm 50,62%; thế mạnh kinh tế của tỉnh là nông nghiệp và thủy sản. Toàn tỉnh có 08 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố; với 109 xã, phường, thị trấn (gồm: 17 phường, 12 thị trấn, 80 xã); trong đó: 92 xã, phường, thị trấn loại I, 17 xã, phường, thị trấn loại II (tỉnh có 11 xã đảo); có 775 ấp, khóm; gồm 126 khóm và 649 ấp.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 và Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Công tác triển khai thực hiện các chế độ, chính sách

Thực hiện Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố, ngày 09/12/2008 Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Nghị quyết số 28/2008/NQ-HĐND ngày 09/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức phụ cấp đối với các chức danh bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, theo đó các chức danh bảo vệ dân phố được hưởng phụ cấp hàng tháng do Ủy ban nhân dân phường, thị trấn chi trả như sau:

- Trưởng Ban bảo vệ dân phố: 420.000 đ/tháng;
- Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố: 380.000 đ/tháng;
- Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố: 160.000 đ/tháng;
- Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố: 140.000 đ/tháng;
- Tổ viên Tổ bảo vệ dân phố: 120.000 đ/tháng.

Trường hợp thành viên bảo vệ dân phố đảm nhiệm nhiều chức danh khác nhau thì được hưởng phụ cấp theo chức danh cao nhất.

Trên cơ sở đó, lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn được hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 28/2008/NQ-HĐND ngày 09/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng, đến ngày 10/7/2013, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND (*thay thế Nghị quyết số 28/2008/NQ-HĐND*), theo đó các chức danh bảo vệ dân phố hàng tháng được hưởng hệ số phụ cấp nhân với mức lương cơ sở, cụ thể:

- Trưởng Ban bảo vệ dân phố: Hệ số 0,80;
- Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố: Hệ số 0,70;

- Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố: Hệ số 0,50;
- Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố: Hệ số 0,45;
- Tổ viên Tổ bảo vệ dân phố: Hệ số 0,40.

Trường hợp thành viên bảo vệ dân phố đảm nhiệm nhiều chức danh khác nhau thì được hưởng phụ cấp theo chức danh cao nhất.

Tính đến ngày 30/6/2024, trên toàn tỉnh lực lượng Bảo vệ dân phố có 29 ban, 183 tổ với 963 đ/c tham gia, trong đó có 28 Trưởng ban, 56 Phó trưởng ban, 175 Tổ trưởng, 202 Tổ phó và 502 thành viên. Trình độ: Đại học 14 đ/c, Cao đẳng và Trung cấp 45 đ/c, Tốt nghiệp THPT 392, còn lại là dưới lớp 12. Độ tuổi: 94 đ/c dưới 30 tuổi, 452 đ/c từ 30 tuổi đến dưới 50, 417 đ/c từ 50 tuổi trở lên. Dân tộc: Khmer 252 đ/c, Hoa 30 đ/c, Kinh 681 đ/c. 88 đ/c là đảng viên.

Căn cứ Nghị quyết 08/2013/NQ-HĐND, lực lượng Bảo vệ dân phố được hưởng phụ cấp như sau:

- Trưởng Ban bảo vệ dân phố: 1.440.000đ (Hệ số 0,80 x 1.800.000);
- Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố: 1.260.000đ (Hệ số 0,70 x 1.800.000đ);
- Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố: 900.000đ (Hệ số 0,50 x 1.800.000đ);
- Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố: 810.000đ (Hệ số 0,45 x 1.800.000đ);
- Tổ viên Tổ bảo vệ dân phố: 720.000đ (Hệ số 0,40 x 1.800.000đ).

- Từ khi triển khai thực hiện Nghị định số 38/2006/NĐ-CP, ngày 17/4/2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố và Nghị quyết số 28/2008/NQ-HĐND ngày 09/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013), UBND phường, thị trấn đã tuyển chọn được 1.135 đ/c Bảo vệ dân phố, nay có 963 đ/c (đến ngày 30/6/2024). Đối với lực lượng Bảo vệ dân phố được tuyển chọn xin nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân thì được hỗ trợ theo quy định trong trường hợp công tác đến hết tháng, đối với trường hợp tự ý nghỉ việc, bỏ việc UBND phường, thị trấn ra quyết định cho nghỉ nhưng không hỗ trợ.

Sau khi kiện toàn, số lượng cần hỗ trợ trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ là 19 đồng chí và số dôi dư cần chi trả mức hỗ trợ nghỉ việc một lần của lực lượng Bảo vệ Dân phố là 370 đồng chí.

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của lực lượng Bảo vệ dân phố

- Lực lượng Bảo vệ dân phố đã thực hiện tốt công tác nắm và phản ánh kịp thời tình hình có liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn; phát hiện các vụ vi phạm hành chính, vi phạm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và tham gia giải quyết các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ quần chúng Nhân dân, tham mưu kịp thời có biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, đồng thời lực lượng bảo vệ dân phố còn tham gia tích cực trong việc tuyên truyền, phổ biến, nhắc nhở, vận động quần chúng nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các nội quy, quy tắc bảo vệ ANTT, chấp hành các quy

định có liên quan đến công tác quản lý hành chính của Nhà nước tại địa phương, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch Covid-19, tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua, cuộc vận động nhằm phát triển kinh tế, văn hóa xã hội tại địa phương. Ngoài ra lực lượng Bảo vệ dân phố phối hợp với lực lượng Công an phường, thị trấn, Quân sự, Biên phòng, Dân quân tự vệ, dân phòng, các tổ chức quần chúng, bảo vệ chuyên trách các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn nắm tình hình, tổ chức tuần tra, kiểm soát thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT trên địa bàn đô thị, góp phần kèm chế gia tăng tội phạm, tệ nạn xã hội, thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về ANTT, phục vụ đắc lực nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c) Thuận lợi và khó khăn

- Được sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp hướng dẫn của các sở, ban, ngành; lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện đã quán triệt khá đầy đủ, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết kịp thời tại địa phương; UBND cấp huyện, phường, thị trấn nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết để tổ chức triển khai đến toàn thể lực lượng tham gia Bảo vệ dân phố; thực hiện kịp thời chính sách theo quy định và hỗ trợ nghỉ việc giúp cho lực lượng Bảo vệ dân phố tìm việc làm, trang trải khó khăn trong cuộc sống.

- Mức hỗ trợ đối với lực lượng Bảo vệ dân phố khi thực hiện nhiệm vụ còn quá thấp, không đủ trang trải cuộc sống. Do mức phụ cấp không đáp ứng nên đa số đều chưa tập trung vào nhiệm vụ, làm thêm việc khác để tăng thêm thu nhập và thường xuyên biến động về số lượng do nghỉ việc từ đó công tác tham gia giữ gìn an ninh, trật tự của lực lượng này chưa cao do nghỉ việc bỏ địa phương đi làm ăn xa; người phụ trách đề nghị hỗ trợ nghỉ việc cấp xã thường xuyên xuyên chuyển công tác hoặc nghỉ việc, nên việc rà soát, lập thủ tục nghỉ việc đối với người hoạt động không chuyên trách áp, khóm còn sơ suất.

- Lực lượng Bảo vệ dân phố có trình độ còn thấp và người cao tuổi ở mức cao, do mức phụ cấp còn thấp nên chưa thu hút được người có trình độ chuyên môn tham gia vào lực lượng.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

a) Công tác triển khai thực hiện các chế độ, chính sách

Căn cứ vào tình hình thực tiễn về an ninh trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và ban hành các văn bản triển khai hướng dẫn thực hiện. Theo đó, số lượng Công an xã bán chuyên trách cần tuyển trên địa bàn 374 đồng chí.

Kết quả tuyển dụng Công an xã bán chuyên trách: Toàn tỉnh hiện có 80 xã, trong đó có 67 xã loại I; 13 xã loại II. Tổng số lượng Công an xã bán chuyên

trách tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở cần tuyển là 374 đồng chí (Nghị quyết 25/2022/NQ-HĐND quy định số lượng Công an xã bán chuyên trách bố trí tại xã loại I là 05 đồng chí, xã loại II là 03 đồng chí). Tính đến ngày 30/6/2024, Công an tỉnh đã tuyển dụng được **361/374** Công an xã bán chuyên trách tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở, bố trí tại 80/80 Công an cấp xã, đạt tỷ lệ 96,52% số lượng cần tuyển, cụ thể:

- Giới tính: nam 248 đồng chí, nữ: 126 đồng chí;

- Trình độ: Từ Đại học trở lên: 215 đồng chí; Cao đẳng 10 đồng chí, trung cấp 64 đồng chí; trung học phổ thông 85 đồng chí; đã được đào tạo trung cấp Công an 39 đồng chí;

- Độ tuổi: dưới 30 tuổi 209 đồng chí; từ 30 đến 50 tuổi 165 đồng chí, trên 50 tuổi 00 đồng chí;

- Việc đảm bảo chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND, hiện nay mức phụ cấp hàng tháng đối với Công an xã bán chuyên trách tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở là 1,00 mức lương cơ sở/người/tháng. Ngoài mức phụ cấp hàng tháng, Công an xã bán chuyên trách có bằng tốt nghiệp chuyên môn phù hợp được hỗ trợ hàng tháng như sau:

+ Đối với trình độ Đại học trở lên được hỗ trợ 1,34 mức lương cơ sở (tổng hưởng mức phụ cấp 2,34 mức lương cơ sở), có 214 đồng chí đang hưởng mức phụ cấp này.

+ Đối với trình độ Cao đẳng được hỗ trợ 1,10 mức lương cơ sở (tổng hưởng mức phụ cấp 2,10 mức lương cơ sở), có 37 đồng chí đang hưởng mức phụ cấp này.

+ Đối với trình độ Trung cấp được hỗ trợ 0,86 mức lương cơ sở (tổng hưởng mức phụ cấp 1,86 mức lương cơ sở), có 39 đồng chí đang hưởng mức phụ cấp này.

+ Còn lại 71 đồng chí hưởng mức phụ cấp 1,00 mức lương cơ sở.

Hiện tại, sau khi kiện toàn cần hỗ trợ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho **264** đồng chí và số lượng dôi dư cần chi trả mức hỗ trợ nghỉ việc một lần của lực lượng Công an xã bán chuyên trách là **15** đồng chí.

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của lực lượng Công an xã bán chuyên trách

Thời gian qua, lực lượng Công an xã bán chuyên trách đã hỗ trợ tích cực cho lực lượng Công an xã chính quy trong tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương trong chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch đảm bảo ANTT tại cơ sở; huy động được sức mạnh của các ban ngành, đoàn thể và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tích cực triển khai các giải pháp duy trì, nâng cao hiệu quả công tác chuyên hóa địa bàn; thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Đề án 06 của Chính phủ,... Qua đó, tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn cơ

sở được giữ vững ổn định, ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân được nâng cao, mạnh dạn cung cấp tin báo, tố giác về tội phạm.

c) Thuận lợi và khó khăn

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành đoàn thể trong việc tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bảo vệ dân phố đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong quá trình thực hiện có kiểm tra, đôn đốc sơ kết đánh giá kết quả làm được, những yếu kém tồn tại, đề ra giải pháp tổ chức thực hiện; đồng thời luôn quán triệt và thực hiện nghiêm việc công khai, dân chủ, minh bạch, đảm bảo công bằng trong quá trình tuyển dụng, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Việc tuyển dụng Công an xã bán chuyên trách hỗ trợ Công an xã chính quy đã kịp thời bổ sung nhân lực cho Công an cơ sở trong điều kiện biên chế Công an xã còn thiếu nhiều so với yêu cầu thực tế công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND trên thực tế không đảm bảo theo quy định, nhất là chế độ trợ cấp khi làm nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu tại những nơi thuộc địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự (do địa phương không dự toán) và trợ cấp nghỉ việc theo quy định tại Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và các văn bản hướng dẫn hiện hành, riêng chế độ trợ cấp nghỉ việc chưa được thực hiện.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

a) Công tác triển khai thực hiện các chế độ, chính sách

Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng và số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, lực lượng Dân phòng được bố trí tại 775 khóm, áp với 775 Đội dân phòng với 1.494 đồng chí Đội trưởng, Đội phó. Cụ thể như sau:

- Giới tính: nam 1.480 đồng chí, nữ 14 đồng chí;

- Trình độ: Từ Đại học trở lên 41 đồng chí; Cao đẳng 35, trung cấp 25 đồng chí; trung học phổ thông 385 đồng chí, trung học cơ sở 662 đồng chí, dưới trung học cơ sở 336 đồng chí; đã được tập huấn nghiệp vụ 486 đồng chí;

- Độ tuổi: dưới 30 tuổi 140 đồng chí; từ 30 đến 50 tuổi 753 đồng chí; trên 50 tuổi 601 đồng chí;

- Chế độ hỗ trợ:

+ **Đội trưởng:** 20% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng (đối với Vùng III, hưởng mức hỗ trợ 728.000 đồng/người/tháng, vùng IV hưởng mức hỗ trợ 650.000 đồng/người/tháng);

+ **Đội phó:** 15% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng (đối với Vùng III, hưởng mức hỗ trợ 546.000 đồng/người/tháng, vùng IV hưởng mức hỗ trợ 487.000 đồng/người/tháng).

Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND không quy định hỗ trợ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ nghỉ việc.

Hiện tại, sau khi kiện toàn, cần hỗ trợ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho **101** đồng chí và số lượng dôi dư cần chi trả mức hỗ trợ nghỉ việc một lần của **Đội trưởng, Đội phó** đội Dân phòng là **169** đồng chí.

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của lực lượng Dân phòng

Lực lượng Dân phòng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về PCCC, không để xảy ra các vụ cháy gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng ở cơ sở; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCCC, góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

c) Thuận lợi và khó khăn

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND được đảm bảo đầy đủ, kịp thời, cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động công tác PCCC ở cơ sở.

- Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND không quy định hỗ trợ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ nghỉ việc đối với lực lượng Dân phòng ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý cống hiến vì sự nghiệp PCCC của lực lượng này. Đồng thời, sau khi Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND được ban hành đã bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND (*bãi bỏ mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh **Đội trưởng, Đội phó** Dân phòng*).

III. Khó khăn chung

Qua tổng kết việc thi hành các Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND và Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và theo quy định Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND quy định mức chi và mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, cụ thể: Mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng **Tổ trưởng** Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 1.380.000 đồng/người/tháng; **Tổ phó** Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 1.207.500 đồng/người/tháng; **Tổ viên** Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 1.035.000 đồng/người/tháng.

Theo đó, Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND chỉ quy định mức chi và mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự không quy định hỗ trợ đối với những người có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp và hỗ trợ nghỉ việc, từ đó nổi lên các khó khăn sau:

- Do mức hỗ trợ cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự rất thấp (*thấp hơn khoảng 70% so với mức phụ cấp được hưởng theo quy định Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND*) vì vậy, xảy ra tình trạng lực lượng Công an xã bán chuyên trách sau khi kiện toàn sẽ nghỉ việc nhiều, do không bảo đảm mức sống hiện tại.

- Theo quy định Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND sẽ không khuyến khích được công dân có trình độ tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do mức hỗ trợ thấp, không đủ để trang trải cuộc sống.

- Hiện nay, Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Dân phòng được cho nghỉ việc do dôi dư và không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện khi kiện toàn lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa có chính sách hỗ trợ nên gây ra tâm lý tiêu cực vì phục vụ lâu dài mà không có chính sách hỗ trợ thỏa đáng; về lâu dài ảnh hưởng đến tinh thần phục vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (*cho 384 đồng chi*) và mức hỗ trợ nghỉ việc một lần do dư dôi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (*cho 554 đồng chi*) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng để kịp thời tháo gỡ khó khăn của địa phương.

Trên đây là nội dung báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, CAT(PX01). Tr04b. *lv*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Phạm Quốc Việt